

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ QUAO
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 08/2019/HS-ST

Ngày: 21-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nghè

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lương Thị Hồng Hạnh

Bà Vũ Thị Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa:
Ông Danh Minh Phước – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2018/HSST, ngày 07 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân D - sinh năm 1982 tại huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang;

Nơi cư trú: ấp Phước Minh, xã Vĩnh Phước A, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: buôn bán; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 9/12; con ông Nguyễn Thành Tam và bà Võ Thị Mỹ Diện; vợ tên Phạm Thị Bé Hai – sinh năm 1979; bị cáo có 04 người anh chị em ruột, có 02 người con ruột; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/9/2018 đến ngày 05/10/2018 cho gia đình bảo lãnh tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Trịnh Vũ H - sinh năm 1994 tại huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang;

Nơi cư trú: ấp Phước Thạnh, xã Vĩnh Phước A, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: tài xế; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Trịnh Văn Mau và bà Trần Thị Công; bị cáo có 02 người anh chị em ruột; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/9/2018 đến ngày 05/10/2018 cho gia đình bảo lãnh tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Nguyên đơn dân sự:

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ(S);

Địa chỉ: số 25, đường T, phường Ph, quận H, Thành Phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lương Văn H – sinh năm 1986; Chức vụ: Giám đốc xử lý nợ địa bàn Miền Nam 1 (có mặt);

- Người làm chứng:

Anh Nguyễn Văn L – sinh năm 1983 (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: khu phố Ph, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Anh Nguyễn Thành L1 – sinh năm 1984 (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: số 1029C, đường Ng, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 7 giờ 20 phút ngày 11/9/2018, lực lượng tuần tra Công an huyện Gò Quao tiến hành kiểm tra xe ô tô tải nhãn hiệu Thaco, trọng tải 2.400kg số máy JT732023, số khung 00BKHC063240, số loại K165CS, Biển số đăng ký 68C-085.39 do Nguyễn Xuân D đứng tên chủ sở hữu. Qua kiểm tra phát hiện trên phương tiện có 8.020 bao thuốc lá điều lậu nhãn hiệu Hero, thu giữ của Nguyễn Xuân D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 màu vàng gold có số Imel 135341508258137/01, một ví da màu đen bên trong có 6.915.010 đồng tiền Việt Nam, 03 USD, 1.000 Won, 500 Ria, 01 phiếu thu ghi tên người nộp tiền Nguyễn Xuân D, 01 thẻ ATM do ngân hàng S phát hành mang tên NGUYEN XUAN D và 01 giấy chứng minh nhân dân photo tên Nguyễn Văn Non E; thu giữ của **Trịnh Vũ H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Model SM: 4605G/DS gold có số Imel 356472091979931 có số thuế bao 01236465363, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, bao da màu đen, không có sim, 01 giấy phép lái xe số 910140002931 tên Trịnh Vũ H, 01 túi xách thể thao hiệu adidas màu đen có quai và 01 áo thun xanh tay ngắn màu đen.**

Quá trình điều tra xác định được, vào lúc khoảng 08 giờ ngày 10/9/2018, một người đàn ông sử dụng số điện thoại thuê bao 0947 767 544 gọi cho bị cáo D (bị cáo đang ở Phú Quốc) để thuê chở hàng về Gò Quao với tiền công 2.000.000đ. Lúc này, bị cáo D hỏi Nguyễn Thành L1 có chở được không thì L1 trả lời “Đồ Hà Tiên toàn đồ cấm” nên Lộc không dám chạy, D tiếp tục gọi cho Trịnh Vũ H (bị cáo đang ở Gò Quao) để kêu chở hàng từ Hà Tiên về Gò Quao tiền công 2.000.000đ, chia đều mỗi người 1.000.000đ thì được bị cáo Hảo đồng ý. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, D, L1 và H gặp nhau tại Hà Tiên, lúc này, bị cáo D gọi điện cho người đàn ông sử dụng số điện thoại thuê bao 0947 767 544 và đồng ý chở hàng. Sau đó, cả 03 cùng với một số người khác tổ chức nhậu và ngủ lại tại nhà cha vợ L1 là ông Trần Văn Th. Đến khoảng 03 giờ ngày 11/9/2018, bị cáo H điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 68C-085.39 cùng bị cáo D đến khu vực Miếu Ông Cọp như đã hẹn để nhận hàng, khi đến nơi thì phát hiện có 02 bao tải thuốc đã đựng sẵn và có 04 người điều khiển xe Honda chở hàng đến, tất cả có 05 người lên hàng (thuốc lá đã được đựng sẵn trong các bao tải và túi nilon), khoảng 15 phút thì lên hàng xong, bị cáo D không kiểm tra số lượng là bao nhiêu mà cùng bị cáo H điều khiển xe vận chuyển số thuốc lá trên từ Hà Tiên về đến Gò Quao. Đến khoảng 07 giờ ngày

11/9/2018, khi xe đang đỗ trước nhà anh Nguyễn Văn L thì bị lực lượng tuần tra Công an huyện Gò Quao kiểm tra, phát hiện và bắt giữ.

Bản Cáo trạng số: 34/CT-VKSND-GQ, ngày 06/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang truy tố các bị cáo **Nguyễn Xuân D và Trịnh Vũ H** về tội: “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đều nhận thức được số hàng hóa nhận vận chuyển là thuốc lá điều nhập lậu nhưng vẫn nhận vận chuyển để lấy tiền công 2.000.000đ là đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo **Nguyễn Xuân D, Trịnh Vũ H và đề nghị:**

Về trách nhiệm hình sự:

- **Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân D từ 24 – 30 tháng tù;**

- **Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trịnh Vũ H từ 24 – 30 tháng tù;**

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đối với số tài sản và đồ vật trong quá trình điều tra cơ quan điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên đã trao trả cho bị cáo Nguyễn Xuân D gồm: một ví da màu đen, 6.915.010 đồng tiền Việt Nam, 03 USD, 1.000 Won, 500 Ria, 01 phiếu thu ghi tên người nộp tiền Nguyễn Xuân D, 01 thẻ ATM do ngân hàng S phát hành mang tên NGUYEN XUAN D và 01 giấy chứng minh nhân dân photo tên Nguyễn Văn Non E; trả cho bị cáo Trịnh Vũ H: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, bao da màu đen, không có sim, 01 giấy phép lái xe số 910140002931 tên Trịnh Vũ H, 01 túi xách thể thao hiệu adidas màu đen có quai và 01 áo thun xanh tay ngắn màu đen. Tại phiên tòa các bị cáo không có yêu cầu nên đề nghị HĐXX miễn xét.

Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tịch thu tiêu hủy 8.020 bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu Hero. Trao trả cho bị cáo Nguyễn Xuân D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 màu vàng gold có số Imel 135341508258137/01, trao trả cho bị cáo Trịnh Vũ H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Model SM: 4605G/DS gold có số Imel 356472091979931 có số thuế bao 01236465363.

Riêng 01 xe ô tô tải có mui, nhãn hiệu Thaco, màu trắng, trọng tải 2.400kg số máy JT732023, số khung 00BKHC063240, số loại K165CS, biển số đăng ký 68C-085.39 do Nguyễn Xuân D đứng tên chủ sở hữu là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước nhưng xét thấy đây là tài sản bị cáo D đang thế chấp để vay số tiền 329.000.000đ tại Ngân hàng thương mại cổ phần Đ(S) – chi nhánh Kiên Giang theo hợp đồng tín dụng từng lần số

105218/HĐTD-TDH/CNKG ngày 12/3/2018 và Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 105218/HĐTC-TDH/CNKG ngày 12/3/2018 nhưng chưa thanh toán và để nợ quá hạn. Nếu tịch thu sung công quỹ Nhà nước sẽ làm thiệt hại đến quyền lợi của Ngân hàng. Tại phiên tòa, Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu cầu giao tài sản thế chấp là xe ô tô tải nêu trên để đảm bảo thu hồi nợ hoặc buộc bị cáo D trả đủ vốn vay còn lại là 308.001.237đ và lãi đến ngày 21/3/2019 là 21.481.484đ, tiếp tục tính lãi phát sinh cho đến khi trả hết khoản nợ. Đề nghị HĐXX chấp nhận một phần yêu cầu của Ngân hàng là buộc bị cáo D phải thực hiện trách nhiệm dân sự là trả cho Ngân hàng số tiền vốn và lãi nêu trên, không chấp nhận yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh; Kê biên bảo thủ thi hành án chiếc xe ô tô biển số đăng ký 68C-085.39 do Nguyễn Xuân D đứng tên kèm theo một giấy đăng kiểm ô tô tải KC5214740, một bản sao giấy đăng ký xe ô tô, một giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc dân sự, giao cho cơ quan Thi hành án dân sự huyện Gò Quao phối hợp với Ngân hàng thương mại cổ phần Đ(S) – chi nhánh Kiên Giang tổ chức bán đấu giá, số tiền thu được thanh toán nợ gốc và lãi cho Ngân hàng, phần giá trị còn lại, nếu có, tịch thu sung quỹ nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng Nguyễn Văn L và Nguyễn Thành L1 đều có đơn xin xét xử vắng mặt, xét việc vắng mặt này không gây trở ngại khi xét xử vụ án, căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự vụ án vẫn được xét xử theo quy định.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân D và bị cáo Trịnh Vũ H đã khai nhận, các bị cáo đều nhận thức được số hàng hóa nhận vận chuyển là thuốc lá điều nhập lậu nhưng vẫn nhận vận chuyển 8.020 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero từ Hà Tiên về Gò Quao để lấy tiền công 2.000.000đ. Bị cáo D là người trực tiếp liên lạc với người đàn ông sử dụng số điện thoại thuê bao 0947 767 544 để thỏa thuận thời gian, địa điểm lên hàng và tiền công, còn bị cáo Hảo với vai trò là tài xế điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 68C-085.39 do Nguyễn Xuân D là chủ sở hữu để chở số

thuốc lá điều nhập lậu nêu trên về Gò Quao. Đến khoảng 07 giờ ngày 11/9/2018, khi xe đang đỗ trước nhà anh Nguyễn Văn L thì bị lực lượng tuần tra Công an huyện Gò Quao kiểm tra, phát hiện và bắt giữ.

[4] Lời khai nhận của các bị cáo là hoàn toàn phù hợp với nội dung bản Cáo trạng số 34/CT-VKSND, ngày 06/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ để xác định các bị cáo Nguyễn Xuân D và Trịnh Vũ H đã thực hiện hành vi vận chuyển trái phép 8.020 bao thuốc lá điều nhập lậu đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

“ ...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 05 năm đến 10 năm:

...

b) Thuốc lá điều nhập lậu 4.500 bao trở lên;

...”

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm hại trực tiếp đến trật tự quản lý thị trường sản xuất, kinh doanh, gây lũng đoạn thị trường trong nước dẫn đến Nhà nước không kiểm soát được hàng hóa, ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội và gây khó khăn cho công tác quản lý kinh tế tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ, mục đích tư lợi các bị cáo bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên các bị cáo phải bị truy tố và xét xử về hành vi phạm tội của mình.

Trong vụ án đồng phạm này các bị cáo không có phân vai trò của từng người mà cả hai cùng trực tiếp thực hiện và theo thỏa thuận tiền công vận chuyển được chia đều mỗi bị cáo là 1.000.000đ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải **nên có đủ 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy tại điểm s khoản 1 Điều 51** Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo D có cha mẹ là người có công với cách mạng, ông bà là liệt sỹ và bà mẹ Việt Nam anh hùng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ đó, chấp nhận theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát xem xét quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng tại Điều 54 Bộ luật hình sự cho các bị cáo là phù hợp với chính sách khoan hồng của Nhà nước ta.

Tuy nhiên, để đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm nhất là các tội phạm về tàng trữ, vận chuyển hàng cấm tại địa phương, xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để các bị cáo học tập, cải tạo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[7] Đối với hành vi của đối tượng thuê các bị cáo vận chuyển hàng cấm là người đàn ông chưa xác định được lý lịch vì vậy cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- 8.020 bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu Hero là tang vật trong vụ án phải bị tịch thu tiêu hủy;

- Trao trả cho bị cáo Nguyễn Xuân D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 màu vàng gold có số Imel 135341508258137/01, trao trả cho bị cáo Trịnh Vũ H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Model SM: 4605G/DS gold có số Imel 356472091979931 có số thuế bao 01236465363 vì đây là tài sản cá nhân không liên quan đến tội phạm.

Đối với phương tiện thực hiện hành vi phạm tội là xe ô tô tải có mui, nhãn hiệu Thaco, màu trắng, trọng tải 2.400kg số máy JT732023, số khung 00BKHC063240, số loại K165CS, biển số đăng ký 68C-085.39 do Nguyễn Xuân D đứng tên chủ sở hữu lẽ ra phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Nhưng xét thấy đây là tài sản bị cáo D đang thế chấp để vay số tiền 329.000.000đ tại Ngân hàng thương mại cổ phần Đ(S) – chi nhánh Kiên Giang theo hợp đồng tín dụng từng lần số 105218/HĐTD-TDH/CNKG ngày 12/3/2018 và Hợp đồng thế chấp xe ô tô số số 105218/HĐTC-TDH/CNKG ngày 12/3/2018 nhưng chưa thanh toán và để nợ quá hạn. Xét thấy, giao dịch bảo đảm giữa Ngân hàng TMCP Đông Nam Á với bị cáo Nguyễn Xuân D được xác lập hoàn toàn ngay tình, phù hợp với quy định của pháp luật dân sự nên phát sinh hiệu lực. Việc bị cáo D dùng tài sản thế chấp để vận chuyển hàng cấm là ngoài ý muốn của ngân hàng nếu tịch thu sung công quỹ Nhà nước thì làm thiệt hại đến quyền lợi của Ngân hàng nên cần chấp nhận theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và một phần yêu cầu của Ngân hàng. Buộc bị cáo Nguyễn Xuân D phải thực hiện nghĩa vụ dân sự là phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ(S) số tiền vốn gốc là 308.001.237đ và lãi đến ngày 21/3/2019 là 21.481.484đ, tổng cộng là 329.482.721đ (ba trăm hai mươi chín triệu, bốn trăm tám mươi hai nghìn, bảy trăm hai mươi một đồng). Đối với yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh cho đến khi thực hiện xong khoản nợ của ngân hàng là không phù hợp, bởi lẽ: Việc bị cáo D ngưng không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi cho ngân hàng là do bị cáo phạm tội, tài sản thế chấp đang bị giam giữ nên đây không phải

là do bị cáo vi phạm nghĩa vụ trả nợ, vì vậy yêu cầu tiếp tục tính lãi của ngân hàng là không có cơ sở chấp nhận.

Kê biên bảo thủ thi hành án 01 chiếc xe ô tô tải có mui, nhãn hiệu Thaco, màu trắng, trọng tải 2.400kg số máy JT732023, số khung 00BKHC063240, số loại K165CS, biển số đăng ký 68C-085.39 do Nguyễn Xuân D đứng tên chủ sở hữu (kèm theo một giấy đăng kiểm ô tô tải KC5214740, một bản sao giấy đăng ký xe ô tô, một giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc dân sự). Cơ quan thi hành án dân sự huyện Gò Quao phối hợp với Ngân hàng thương mại cổ phần Đ(S) tổ chức bán đấu giá, số tiền thu được thanh toán nợ vốn gốc và lãi cho Ngân hàng là 329.482.721đ (ba trăm hai mươi chín triệu, bốn trăm tám mươi hai nghìn, bảy trăm hai mươi một đồng) phần giá trị còn lại, nếu có, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân D và Trịnh Vũ H đều công nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao đã trao trả cho 02 bị cáo những tài sản và đồ vật không liên quan đến vụ án nên HĐXX miễn xét.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; Bị cáo Nguyễn Xuân D phải chịu phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải trả cho Ngân hàng là 16.474.136đ (329.482.721đ x 5%) do bị cáo có lỗi.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

*** Tuyên bố:** Các bị cáo **Nguyễn Xuân D và Trịnh Vũ H** phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

- **Áp dụng điểm b khoản 3** Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Nguyễn Xuân D 24(hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 11/9/2018 đến ngày 05/10/2018;**

- **Áp dụng điểm b khoản 3** Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 **xử phạt bị cáo Trịnh Vũ H 24(hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 11/9/2018 đến ngày 05/10/2018;**

*** Về trách nhiệm dân sự:** Buộc bị cáo Nguyễn Xuân D có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ(S) **tổng số tiền vốn và lãi tính đến ngày 21/3/2019 là 329.482.721đ** (ba trăm hai mươi chín triệu, bốn trăm tám mươi hai nghìn, bảy trăm hai mươi một đồng).

Không chấp nhận yêu cầu tính lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng từ ngày 21/3/2019 cho đến khi trả dứt nợ của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ(S).

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy 8.020 bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn

hiệu Hero; Trao trả cho bị cáo Nguyễn Xuân D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 màu vàng gold có số Imel 135341508258137/01, trao trả cho bị cáo Trịnh Vũ H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Model SM: 4605G/DS gold có số Imel 356472091979931 có số thuế bao 01236465363.

Kê biên bảo thủ thi hành án 01 xe ô tô tải có mui, nhãn hiệu Thaco, màu trắng, trọng tải 2.400kg, số máy JT732023, số khung 00BKHC063240, số loại K165CS, biển số đăng ký 68C-085.39 (kèm theo một giấy đăng kiểm ô tô tải KC5214740, một bản sao giấy đăng ký xe ô tô, một giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc dân sự).

Cơ quan thi hành án dân sự huyện Gò Quao phối hợp với Ngân hàng thương mại cổ phần Đ(S) tổ chức bán đấu giá, số tiền thu được thanh toán nợ vốn gốc và lãi cho Ngân hàng là 329.482.721đ (ba trăm hai mươi chín triệu, bốn trăm tám mươi hai nghìn, bảy trăm hai mươi một đồng); phần giá trị còn lại, nếu có, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(Vật chứng của vụ án đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang theo Quyết định chuyển vật chứng số 21/QĐ-VKS-GQ ngày 06/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao).

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 99 Bộ Luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo **Nguyễn Xuân D và Trịnh Vũ H mỗi người** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm bằng 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Bị cáo Nguyễn Xuân D phải chịu phí dân sự sơ thẩm là 16.474.136đ (mười sáu triệu, bốn trăm bảy mươi bốn nghìn, một trăm ba mươi sáu đồng).

*** Quyền kháng cáo:** Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/3/2019).

Nguyên đơn dân sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/3/2019).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Gò Quao;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Công an huyện Gò Quao;
- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thành Nghè